

**Bơm trợ lực lái****Lực siết**

|                              |                                   |
|------------------------------|-----------------------------------|
| <b>Lực siết</b>              |                                   |
| Bơm trợ lực lái, kết nối hút | 60 <sup>+30</sup> <sub>0</sub> Nm |

|                                  |                                   |
|----------------------------------|-----------------------------------|
| <b>Lực siết</b>                  |                                   |
| Bơm trợ lực lái, kết nối áp suất | 40 <sup>+20</sup> <sub>0</sub> Nm |

|                           |            |
|---------------------------|------------|
| <b>Lực siết</b>           |            |
| Bơm trợ lực lái, cổng hút | 60 – 90 Nm |

|                               |            |
|-------------------------------|------------|
| <b>Lực siết</b>               |            |
| Bơm trợ lực lái, cổng áp suất | 40 – 60 Nm |

**Bơm trợ lực lái**

|                                                        |                      |
|--------------------------------------------------------|----------------------|
| Tốc độ bơm trợ lực lái, tối thiểu                      | 500 rpm              |
| Tốc độ bơm trợ lực lái, tối đa                         | 4,200 rpm            |
| Bơm trợ lực lái, áp suất tối đa (Không có van giảm áp) | 190 bar              |
| Bơm trợ lực lái, tốc độ phân phối được kiểm soát       | 16 l/min             |
| Nhớt thủy lực                                          | • Dầu hộp số tự động |
| Nhớt thủy lực, nhiệt độ không liên tục tối đa          | 110 °C               |
| Bơm trợ lực lái, khối lượng                            | 4.2 kg               |